

BỘ CÔNG AN
Số: 18/2020/TT-BCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2020

THÔNG TƯ

Quy định về thực hiện dân chủ trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-UBTVQH10 ngày 30 tháng 8 năm 1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về thực hiện dân chủ trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Công an nhân dân.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về mục đích, nguyên tắc, nội dung thực hiện dân chủ trong nội bộ đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an được giao thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thực hiện dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc của Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Công an các đơn vị, địa phương; cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (gọi chung là cơ quan, tổ chức, cá nhân) có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Điều 3. Mục đích thực hiện dân chủ trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân; huy động cơ quan, tổ chức, cá nhân tích cực tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo phương châm: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát” theo quy định của pháp luật.
2. Góp phần xây dựng lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; chống các hành vi, biểu hiện cửa quyền, tiêu cực, sách nhiễu, phiền hà, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
3. Phát huy tính chủ động của cán bộ, công chức, viên chức Công an nhân dân, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Bộ Công an về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
2. Bảo đảm dân chủ, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
3. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng dân chủ cản trở hoạt động thực thi pháp luật của Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ ĐƠN VỊ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY VÀ ĐƠN VỊ CÔNG AN ĐƯỢC GIAO THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Điều 5. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an được giao thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác chuyên môn:

a) Người đứng đầu đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm bố trí cán bộ, chiến sĩ vào các vị trí công tác bảo đảm đủ số lượng cần thiết, phù hợp với năng lực, yêu cầu công việc; có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, chiến sĩ theo đúng quy định của pháp luật và của Bộ Công an;

b) Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, kiên quyết loại bỏ những khâu trung gian, những thủ tục rườm rà, chồng chéo, những loại giấy tờ không cần thiết để phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân được thuận lợi nhất;

c) Người đứng đầu đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải chịu trách nhiệm về sai phạm trong công tác của cán bộ, chiến sĩ do mình quản lý hoặc để đơn vị xảy

ra tình trạng giải quyết các thủ tục liên quan đến lĩnh vực phòng cháy; chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đúng quy định. Khi phát hiện cán bộ, chiến sĩ thiếu trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, người đứng đầu đơn vị có quyền xử lý hoặc đề xuất xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

2. Những nội dung người đứng đầu đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ công khai đối với cán bộ, chiến sĩ:

a) Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, 6 tháng, hàng quý, hàng tháng của đơn vị;

b) Nội quy, quy chế làm việc của đơn vị chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của lãnh đạo đơn vị, các tổ, đội và cán bộ, chiến sĩ; quy trình công tác; quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Kết quả giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị;

d) Các nguồn thu, chi tài chính của đơn vị theo quy định;

đ) Những quy định quản lý và sử dụng trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

e) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, chiến sĩ về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

g) Những nội dung khác mà người đứng đầu đơn vị thấy cần thiết, nhưng không trái với quy định của pháp luật và quy định của Bộ Công an.

3. Hình thức công khai đến cán bộ, chiến sĩ:

Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm, tính chất của nội dung công khai, người đứng đầu đơn vị quyết định áp dụng một, một số, hoặc tất cả các hình thức sau:

a) Niêm yết công khai nội dung quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này tại bảng thông báo của đơn vị (trừ những nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước và theo

quy định của Bộ trưởng Bộ Công an);

b) Thông báo tại các cuộc họp của đơn vị;

c) Gửi văn bản tới đơn vị cấp dưới để thông báo đến cán bộ, chiến sĩ thuộc phạm vi quản lý;

d) Qua mạng máy tính nội bộ của đơn vị (nếu có).

Điều 6. Nội dung cán bộ, chiến sĩ tham gia ý kiến, giám sát, kiểm tra

1. Nội dung cán bộ, chiến sĩ tham gia ý kiến, giám sát, kiểm tra:

a) Chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Công an liên quan đến tổ chức và hoạt động của Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy và các đơn vị Công an thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

b) Chủ trương, biện pháp thực hiện cải cách hành chính;

c) Kế hoạch công tác; kế hoạch sửa chữa, mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

d) Các quy chế, quy định thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, chiến sĩ;

đ) Biện pháp phòng tránh tai nạn thương tích khi thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

e) Quy trình, thủ tục hành chính, các biện pháp phòng, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu và các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

g) Chương trình hành động thực hiện các phong trào thi đua, bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng, nhận xét kết quả công tác hàng tháng, quý, báo cáo sơ kết công tác 6 tháng, tổng kết công tác năm của đơn vị;

h) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo của cán bộ, chiến sĩ đối với người đứng đầu đơn vị và khiếu nại, tố cáo của nhân dân đối với đơn vị và cá nhân cán bộ, chiến sĩ;

i) Những nội dung khác mà người đứng đầu đơn vị thấy cần thiết lấy ý kiến của cán bộ, chiến sĩ.

2. Hình thức để cán bộ, chiến sĩ tham gia ý kiến, giám sát, kiểm tra: